

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN CHÂU
TỈNH SƠN LA

Bản án số: 35/2018/HSST.

Ngày: 15-01-2018.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kỳ Việt.

Các Hội thẩm nhân nhân: Ông Hà Ngọc Phương + Lê Hồng Nhung.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mai – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Lương Văn Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2017/HSST ngày 29 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

Quàng Văn Đ; Tên gọi khác: Không; SN: 1966; nơi cư trú: Bản T, xã CP, huyện TC, tỉnh Sơn La; dân tộc: Thái; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: Không; Con ông: Quàng Văn P – SN: 1932 và bà Quàng Thị N – SN: 1935; bị cáo có vợ là: Quàng Thị Đ – SN: 1968 và có 02 con đều đã trưởng thành; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt giam giữ từ ngày 21/12/2017, được thay đổi biện pháp ngăn chặn từ tạm giam sang cấm đi khỏi nơi cư trú vào 29/12/2017, cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoản 09 giờ ngày 21/11/2017, Quàng Văn Đ đi bộ từ nhà mình (*Bản T, xã CP, huyện TC*) đến trước cửa nhà ông Lò Văn Th (*Người cùng bản*) để xem công nhân Công ty cổ phần cấp nước Sơn La, thi công đường ống dẫn nước. Quá trình đứng xem tại đó, Đoàn thầy Cao Việt H (*Người đang tạm trú cùng bản*) đang có hành vi lời nói xúc phạm đến tổ thi công đường ống dẫn nước, do đối tượng H có hành vi như đã nêu, gây cản trở việc thi công đường ống dẫn nước của Công ty CP cấp nước Sơn La, nên lãnh đạo Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, đã chỉ đạo

tổ công tác Công an huyện phối hợp với Công an xã Chiềng Pắc đến hiện trường làm nhiệm vụ bảo vệ trật tự. Khi tổ công tác Công an huyện và xã tới nơi, yêu cầu đối tượng Cao Việt H về trụ sở UBND xã Chiềng Pắc để làm việc, tuy nhiên đối tượng không chấp hành, mà ngược lại tiếp tục có các hành vi, lời lẽ thô tục xúc những công nhân đang thi công và mọi người xung quanh. Lúc này Quàng Văn Đ đang đứng ngoài xem đã bị kích động bởi hành vi của đối tượng H, nên đã hô hào một số thanh niên thuộc bản T vào ngăn cản tổ công tác Công an huyện đang thực hiện nhiệm vụ đưa đối tượng H về trụ sở UBND xã Chiềng Pắc. Quá trình Đ chứng kiến đối tượng H chạy về nhà lấy dao mang ra dọa chém công nhân Công ty CP cấp nước Sơn La, và dùng dao chém vào bình xăng máy cắt bê tông của công nhân Công ty CP cấp nước Sơn La, H đã bị Tổ công tác Công an huyện đã khống chế đối tượng H tước lấy con dao và đúng vào lúc tổ công tác đang áp sát để đưa Cao Việt H về trụ sở UBND xã Chiềng Pắc, thì Đ đã lao vào dùng cùi trỏ phải đánh vào phía sau gáy đồng chí Trần Minh Anh (*Chiến sĩ Công an huyện đang làm nhiệm vụ*) với ý định giải cứu cho đối tượng H khỏi bị tổ công tác đưa về trụ sở UBND xã làm việc.

Căn cứ vào hành vi vi phạm của Quàng Văn Đ, cơ quan Điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, đã khởi tố vụ án Chống người thi hành công vụ và áp dụng biện pháp ngăn chặn - Bắt tạm giam đối tượng vào ngày 21/12/2017, để phục vụ công tác điều tra. Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, bị can Quàng Văn Đ đã nhận thức được lỗi lầm, đồng thời khai nhận toàn bộ hành vi dùng cùi trỏ đánh vào gáy đồng chí Trần Minh Anh vào ngày 21/11/2017 nhằm cản trở tổ công tác Công an huyện Thuận Châu thực hiện nhiệm vụ giữ gìn trật tự tại khu vực công nhân Công ty CP cấp nước Sơn La đang thi công đường ống dẫn nước, theo dự án cải tạo, nâng cấp hệ thống cấp nước xã Tông Lạnh, xã Chiềng Pắc, huyện Thuận Châu, như đã nêu ở trên.

Tại bản Cáo trạng số: 11/KSĐT ngày 29/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, đề nghị truy tố bị can Quàng Văn Đ về tội: Chống người thi hành công vụ, theo quy định tại khoản 1 Điều 257 Bộ luật hình sự năm 1999;

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, giữ quan điểm truy tố bị cáo Quàng Văn Đ, với tội danh và điều khoản luật áp dụng như trên.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào tình chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo (*không biết chữ*) để áp dụng khoản 1 Điều 257 – các điểm h, p khoản 1 Điều 46 – khoản 2 Điều 46 - khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999;

- Tuyên bố bị cáo Quàng Văn Đ phạm tội: Chống người thi hành công vụ và xử phạt bị cáo mức án tù 06 đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo.

Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú, để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Tại phiên tòa bị cáo Quàng Văn Đ có ý kiến: Thừa nhận ngày 21/11/2017, do thiếu suy nghĩ nên đã thực hiện hành vi dùng cùi trỏ đánh vào gáy ông Trần Minh Anh là Công an huyện đang thực hiện nhiệm vụ nhằm cản trở việc cơ quan Công an đang khống chế, xử lý đối tượng Cao Việt H về hành vi lăng mạ, xúc phạm mọi người xung quanh. Nay bị cáo đã nhận thức được lỗi lầm, mong được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Ngày 21/11/2017, bị cáo Quàng Văn Đ (*Có căn cứ lịch như trên*) đã thực hiện hành vi dùng cùi trỏ đánh vào gáy ông Trần Minh Anh là Công an huyện đang thực hiện nhiệm vụ với mục đích nhằm cản trở việc cơ quan Công an đang khống chế, xử lý đối tượng Cao Việt H về hành vi lăng mạ, xúc phạm tổ công nhân Công ty cổ phần cấp nước Sơn La đang thi công đường ống cấp nước cùng tổ công tác Công an huyện Thuận Châu đang làm nhiệm vụ.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự để nhận thức được hành vi dùng vũ lực cản trở người thi hành công vụ là trái pháp luật mà vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của ông Trần Minh A, phù hợp với các chứng cứ là bản ảnh, băng Video ghi lại hành vi của bị cáo, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án Trên cơ sở đó đã đủ căn cứ kết luận bị cáo Quàng Văn Đ đã phạm vào tội: Chống người thi hành công vụ, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 257 Bộ luật hình sự năm 1999, như quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại Điều 257 BLHS năm 1999 quy định:

“ 1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc dùng thủ đoạn khác cản trở người thi hành công vụ thực hiện công vụ của họ hoặc ép buộc họ thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm”.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi; Hành vi bị cáo thực hiện đã xâm phạm trực tiếp đến lĩnh vực quản lý nhà nước về, an ninh, trật tự, xã hội; Làm suy giảm uy tín của Đảng, nhà nước về nhiệm vụ

giữ gìn trật tự quản lý nhà nước nói chung và trật tự quản lý nói riêng nói riêng tại địa phương, gây dư luận trong quần chúng nhân dân tại địa bàn đã xảy ra vụ án. Do vậy cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc, đủ mức trừng trị, răn đe, giáo dục và cải tạo bị cáo về ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật. Áp dụng khoản 1 Điều 257 Bộ luật hình sự năm 1999, có mức hình phạt tù từ sáu tháng đến ba năm là tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật về tội phạm và hình phạt.

[4] Tình tiết tăng nặng: Không.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Xét nguyên nhân, hoàn cảnh dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo có một phần do bị cáo không có trình độ văn hóa, từ đó không làm chủ bản thân, bị kích động từ hành vi vi phạm của đối tượng Cao Việt H, mà phạm tội với động cơ đơn giản cản trở việc cơ quan chức năng xử lý hành vi vi phạm của người khác. Trong vụ án bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thành khẩn khai báo. Do đó được áp dụng là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại các điểm h, p khoản 1 Điều 46 – khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999.

[6] Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có yêu cầu được miễn chấp hành hình phạt tù, được chính quyền địa phương xác nhận tại đơn bảo lãnh và hơn hết là việc bị cáo đã ý thức được lỗi lầm, mong muốn sửa chữa. Do vậy Hội đồng xét xử đã thống nhất áp dụng khoản 1, 2 Điều 60 BLHS năm 1999, về nguyên tắc khoan hồng của nhà nước, để cho bị cáo được hưởng án treo – Cải tạo tại địa phương là cũng đảm bảo được mục đích của hình phạt đối với bị cáo.

[7] Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn – cấm đi khỏi nơi cư trú, khi xét xử được hưởng án treo. Do vậy thời gian thử thách được tính từ ngày tuyên án.

[8] Đối với Cao Việt H là người có hành vi lãng nhệch nhóm công nhân thi công đường ống nước và hủy hoại tài sản của Công ty cổ phần cấp nước Sơn La. Kết quả điều tra đã tiến hành định giá thiệt hại tài sản (*Bình xăng máy cắt bê tông*) có giá trị là 400.000đ. Xét hành vi của đối tượng chưa đến mức bị xử lý hình sự, nên cơ quan Điều tra đã ra quyết định xử lý hành chính đối với Cao Việt H là thỏa đáng.

[9] Đối với ông Trần Minh Anh là chiến sĩ Công an huyện đang thực hiện nhiệm vụ, là người bị bị cáo dùng cùi trỏ đánh vào gáy. Xét quá trình điều tra ông Anh từ chối thủ tục giám định và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về sức khỏe, do vậy không đặt ra vấn đề giải quyết là có căn cứ.

[10] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 BLTTHS năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

[11] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án, theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Quàng Văn Đ phạm tội: Chống người thi hành công vụ.

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 257 – các điểm h, p khoản 1 Điều 46 – khoản 2 Điều 46 - khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999;

- Xử phạt bị cáo Quàng Văn Đ 06 (*Sáu*) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách đối với bị cáo là 12 (*Mười hai*) tháng. Được tính từ ngày tuyên án (Ngày 15/01/2018).

* Giao bị cáo Quàng Văn Đ cho UBND xã C P, huyện TC, tỉnh Sơn La, giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

3. Án phí:

Áp dụng Điều 135 BLTTHS năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

- Buộc bị cáo Quàng Văn Đ nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

4. Quyền kháng cáo:

Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Báo cho bị cáo biết quyền được kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh;
- Viên kiểm sát (02 bản);
- Sở tư pháp;
- Công an huyện;
- THA hình sự
- THA dân sự huyện;
- UBND xã CP;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VPTA (01 bản).

T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Kỳ Việt